

Biên khảo : Nhìn lại biến cố 1 tháng 11 – 1963 tại Nam Việt Nam

Bài 2/- Diễn Tiến Cuộc Đảo Chánh ngày 1 – 11 - 1963 tại Nam Việt Nam

Phan Đức Minh



- Tổng Thống Ngô Đình Diệm -

Bài số 1 là “ Nguyên nhân của cuộc đảo chánh ngày 1 – 11 – 1963 tại Nam Việt Nam “ . Bài này được viết tiếp theo để biến cố lịch sử ngày 1 tháng 11 – 1963 tại Nam Việt Nam được rõ ràng và đầy đủ hơn.

- Đi vào con đường đảo chánh : Đại Sứ Mỹ tại Sài Gòn, Ông Nolting , hết phương gỡ rối. Báo cáo được tới tấp gửi về Hoa Thịnh Đốn, và Bộ ngoại giao Mỹ liên tục phúc trình tình hình nguy ngập tại Sài Gòn với yêu cầu phải thay thế ngay Ông Diệm bằng một người khác. Tổng Thống Mỹ John F. Kennedy , vốn không thích thú lắm với chính sách can thiệp sâu đậm của Mỹ vào cái " Vũng lầy Việt Nam " ngay từ khi vào Toà Bạch - Ốc, để phải đối đầu trực tiếp với Trung cộng, đành phải chọn Ông Henry Cabot Lodge thuộc Đảng Cộng Hòa , một tay cáo già chính trị, từng nhiều phen giải quyết gọn lẹ những vấn đề của Mỹ tại nhiều quốc gia trên thế giới , sang Sài Gòn thay thế Ông Nolting trong việc gỡ rối tình hình. Khi cần thay thế một chính quyền tại quốc gia nào đi ngược lại quyền lợi của Mỹ là Cabot Lodge làm xong ngay. Thực tâm Ông Kennedy là muốn Cabot Lodge sang Sài Gòn giàn xếp sao cho ổn thoả, có lợi cho đường lối, chính sách và quyền lợi của Mỹ tại đây; nhưng Cabot Lodge thì ngay từ lúc nhận lệnh để lên phi cơ sang Sài Gòn, là đã tính ngay chuyện loại Ông Diệm ra khỏi chính quyền, thay thế bằng một người hay một nhóm nhân vật lãnh đạo mới, biết vâng phục đường lối của Mỹ trong lúc này (bị bọn tài phiệt thao túng theo đường hướng buôn bán chiến tranh, đổ quân tác chiến của Mỹ vào chiến trường Việt Nam).

Khi Cabot Lodge nhận nhiệm vụ bước lên phi cơ sang Sài Gòn thì giới truyền thông của Mỹ đã nói chắc như đinh đóng cột

là " In Washington, the Kennedy administration begins seriously speculating on a coup against Diem), nghĩa là nói thẳng ra rằng Cabot Lodge sang Sài Gòn với sứ mạng lật đổ Tổng Thống Diệm. Cabot Lodge biết rõ rằng thuyết phục một số Tướng Lãnh có quyền, có quân trong tay đứng ra làm cuộc đảo chánh chẳng mấy khó khăn vì chuyên viên đảo chánh này đã có sẵn trong tay những " Bảo bối quan trọng, thiết yếu nhất;" chỉ việc đem ra sử dụng mà thôi. Đó là:

A.- Trong tình trạng rối loạn trước mắt, Cabot Lodge đánh trúng tim những " Người hùng Quân Đội " là phải ra tay gấp để cứu dân, cứu nước. Tướng Lãnh không thể ngồi yên để trông thấy nhà tan, nước mất...

B.- Các Tướng Lãnh, những người anh hùng của đất nước phải nắm lấy chính quyền. Chỉ có các Tướng Lãnh mới đủ khả năng và uy thế để lãnh đạo đất nước này đi đến chiến thắng, vinh quang, tự do, hạnh phúc vv...

C.- Cabot Lodge lại còn có một thứ vũ khí vô cùng mạnh mẽ, được liệt vào hàng " Siêu hỏa lực – Superfirepower ", còn hơn cả bom A, bom H, hơn cả phi đạn tầm xa, tầm cận, đánh đâu thắng đó. Đó là " vũ khí Đô La". Dùng cả đồng đô la (giá trị năm 1963) để lôi kéo 1 số Tướng Lãnh có quyền lực, có quân trong tay vào hàng ngũ đảo chánh,

trong tình thế Sài Gòn sôi sục đấu tranh như thế thiết tưởng chẳng phải chuyện khó khăn đối với Cabot Lodge, chuyên viên nhà nghề trong những áp-phe đảo chánh. Tướng nào còn do dự, lưỡng lự, không quyết tâm đảo chánh thì " Bộ chỉ huy đảo chánh " phải thuyết phục, hù dọa và... chi tiền. Tiền đã có người lo rồi. Sĩ Quan cao cấp nào tỏ ra ương ngạnh, trung thành tuyệt đối với Ông Diệm thì bắt buộc phải dùng biện pháp mạnh cuối cùng là " xoá sổ luôn ". Mục này dễ thôi! Chỉ cần triệu tập một cuộc họp khẩn cấp tại Bộ Tổng Tham Mưu với sự có mặt bắt buộc của các Tướng Lãnh, các Tư Lệnh Quân Đoàn, Sư Đoàn, các Chỉ Huy Trưởng Binh Chủng, các cơ quan trọng yếu của Quân Đội. Ai không quyết tâm, dứt khoát lật đổ Ông Diệm, hay bỏ ra ngoài phòng họp để phản đối thì lực lượng an ninh (đã chọn lựa kỹ càng) phải bắn hạ ngay tức khắc khi kẻ đó vừa bước chân ra khỏi cửa phòng họp, bất kể kẻ đó là ai. Có thể thiên hạ mới sợ mà phải đi theo . Đại Tá Lê Quang Tung, Tư Lệnh Lực Lượng đặc biệt - người quân nhân thật sự anh hùng, với tinh thần " Uy vũ bất năng khuất ", là một trường hợp điển hình. Ông đã bị bắn gục ngay khi ra khỏi cửa phòng họp vì Ông không chấp nhận cúi đầu khuất phục trước áp lực của đám người bội phản, bị xúi giục bởi đồng Đô La của ngoại quốc.

Ngày 4-7-1963 : Tướng Trần Văn Đôn , người đang giữ chức vụ chỉ huy cao nhất trong Quân Đội, thông báo cho Lucien Conein , nhân vật cao cấp của cơ quan Tình Báo Trung Ương Mỹ (CIA - Central Intelligence Agency) tại Sài Gòn biết là một vài Tướng Lãnh của Quân Đội Việt Nam... đã ô kê theo kế hoạch và đang ráo riết chuẩn bị cuộc đảo chánh lật đổ Ông Diệm. Tướng Trần Thiện Khiêm, người được Tổng Thống Diệm tin cậy vì đã đem quân từ vùng 4 Chiến Thuật về giải cứu Tổng Thống đầu tiên trong vụ đảo chánh hụt của Nguyễn Chánh Thi và Vương Văn Đông (1960), và được CIA của Mỹ nhắm mua chuộc, lôi kéo để sử dụng khi cần, mới là người lãnh đạo kế hoạch này, nhưng Tướng Khiêm khôn ngoan lắm, cứ đóng vai chỉ huy ở hậu trường, đề phòng những trường hợp “ Mưu sư tại nhân, thành sự tại Thiên - L' homme propose, Dieu dispose “ khó ai biết trước được.



- Tướng Trần Văn Đôn -

* Ngày 20-8-1963 : Tổng Thống Diệm chấp nhận đề nghị của Tướng Trần Văn Đôn (xưa nay được Ông Diệm tin cậy vì là một trong số những Tướng Lãnh được coi là có thực tài, xứng đáng với cấp chức được giao phó) ban hành Lệnh Thiết Quân Luật – Declaring Martial Law) để giữ vững tình hình và đối phó hiệu quả với cuộc chiến tranh phá hoại của cộng sản trên mọi lãnh vực và trong tình thế hiện tại. Mục đích thực sự của số Tướng Lãnh cầm đầu âm mưu đảo chánh là dựa vào tình trạng thiết quân luật để xiết chặt an ninh, bố trí quân đội cần thiết cho cuộc đảo chánh.

Tổng Thống Diệm thì lại nghĩ khác . Ông Diệm nhận thấy tình hình đã đến lúc cần phải tập trung và bố trí lực lượng quân đội để cho bào đệ của Ông, Ông Cố Vấn Chính Trị Ngô Đình Nhu - Người được dư luận đánh giá là viên cố vấn an ninh, chính trị xuất sắc, có mưu lược, khôn ngoan, ra tay dập tắt dứt khoát cuộc âm mưu lật đổ chính quyền. Điều này mang đầy tính chất phức tạp:

* Có khá đông dân chúng bị lôi cuốn vào cuộc đấu tranh một cách nghiêm trọng thật sự.

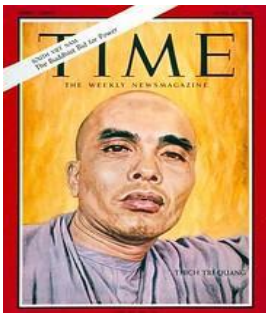
* Mang màu sắc Chiến tranh tôn giáo

* Được một phần quan trọng quân đội chính phủ ủng hộ.

* Được người bạn Đồng Minh khổng lồ hậu thuẫn cho mình xưa nay; đã xoay chiều, khuynh đảo chính mình để thay thế bằng một lá bài khác.

* Được cộng sản quốc nội cũng như quốc tế chú tâm khai thác triệt để hầu làm tan rã một chính quyền chống cộng quyết liệt, và chống cộng có Đường Lối, Sách Lược mang lại hiệu quả rõ ràng.

* Ngày 21-8-1963 : Tình trạng càng trở nên phức tạp, nguy hiểm khi quân đội trung thành với chính phủ, đồng loạt mở cuộc tấn công vào các Chùa chiền tại Sài Gòn, Huế và vài thành phố lớn khác; nhằm truy lùng, bắt bớ các nhân vật chính trị đối lập, tu sĩ, tăng ni, sinh viên, bị coi là những thành phần cốt cán của lực lượng đấu tranh chống chính phủ.



Thượng tọa Thích Trí Quang

* Ngày 22-8-1963 : Ngoại Trưởng Vũ Văn Mẫu, Giáo Sư Đại học Luật Khoa, một phật tử từ chức và cạo đầu (như các tăng ni) để phản đối sự đàn áp của chính phủ. Đại Sứ Hoa Kỳ, Henry Cabot Lodge, báo cáo về Hoa Thịnh Đốn: Ông Ngô Đình Nhu là người chủ động trong công cuộc đàn áp triệt để này và xác nhận: Các Tướng Lãnh chính thức yêu cầu Hoa Kỳ ủng hộ tích cực cho cuộc đảo chánh đang được xúc tiến tổ chức.

* Ngày 24- 8- 1963 : Hoa Thịnh Đốn ra lệnh cho Cabot Lodge, liên lạc với Tổng Thống Diệm và yêu cầu Tổng Thống loại bỏ ngay Ông Nhu ra khỏi bộ máy chính quyền Sài Gòn. Nếu không thì chính Tổng Thống Diệm cũng là người phải ra đi.

Ngày 26-8-1963 : Đại Sứ Mỹ, Cabot Lodge trực tiếp gặp Tổng Thống Diệm để bàn về việc loại bỏ Ông Nhu và thay đổi chính sách. Tổng Thống Diệm nghiêm khắc, nhìn thẳng vào mặt Cabot Lodge, và nói : Ông dứt khoát không loại bỏ Ông Nhu và không bàn chuyện thay đổi chính sách với Cabot Lodge. Cabot Lodge sau đó, thúc bách chính quyền Kennedy , cho đến lúc này vẫn còn chưa mạnh mẽ, thống nhất ý chí trong việc lật đổ Tổng Thống Diệm - Lodge presses the Kennedy administration, still badly divided over the issue of encouraging a coup, to support the dissident Generals...) ủng hộ các Tướng Lãnh để lật đổ ngay Ông Diệm. Giám Đốc cơ quan CIA của Mỹ tại Sài Gòn, John Richardson , đồng quan điểm với Cabot Lodge, và tường trình lên Tổng Thống Kennedy là tình hình không còn cách nào cứu vãn được nữa, chỉ còn cách loại bỏ Tổng Thống Diệm và Ông Nhu mà thôi.

* Ngày 31-8-1963 : Tại Hội Nghị An Ninh Quốc Gia, Paul Kattenburg, vừa từ Sài Gòn trở về, khuyến cáo chính phủ Hoa Kỳ nên nhân lúc này, tìm cách rút chân ra khỏi " Vũng lầy Việt Nam " một cách danh dự. Ngoại trưởng Dean Rusk phản đối và xác định là Hoa Kỳ sẽ ở lại Việt Nam cho tới khi chiến thắng. Bộ Trưởng Quốc

Phòng McNamara khẳng định rằng Hoa Kỳ đang đi tới chiến thắng và phải chiến thắng .



Các Tướng lãnh đảo chánh -

Thế mà 2 chục năm sau, McNamara lại viết sách, viết Hồi Ký nhận tội, hối lỗi về sự tham chiến của Hoa Kỳ tại Việt Nam là một sự sai lầm to lớn. Ông McNamara này lại còn sang tận Hà Nội gặp Tướng cộng sản Võ Nguyên Giáp để thú nhận tội lỗi đáng hoàng. Ông McNamara gián tiếp nói lên rằng: Cả nước Mỹ, từ lớn đến nhỏ, tất cả đều bị... mất dây điện, lấm cấm như Ông McNamara hết trơn. Chỉ có một mình Ông Bill Clinton là khôn ngoan, sáng suốt để chơi màn " trốn quân dịch, đóng vai Draft Dodger " để sau này còn sống mà làm Tổng Thống kiêm Tổng Tư Lệnh Hải Lục Không Quân của Siêu Cường Quốc Hoa Kỳ.

Năm 2010, lại thêm nhân vật bất nhân, bất nghĩa, gian ngoan, thủ đoạn nổi tiếng của Hoa Kỳ là Kissinger, khi biết cuộc đời của mình sắp đến ngày tàn, cũng lại viết thêm sách, thú nhận : Sự Xụp đổ đau đớn của Nam Việt Nam là do lỗi lầm quan trọng của Hoa Kỳ...

Điều này chứng tỏ trong chính phủ Hoa Kỳ lúc đó không có sự thống nhất trong đường lối chiến tranh tại Việt Nam. Việc này làm cho chính Tổng Thống Kennedy cũng không dứt khoát trong vấn đề : Ra đi hay ở lại trong ván bài Việt Nam. Mà nếu ở lại thì ai là người có khả năng thay thế Ông Diệm để làm cho chính sách chống cộng ở đây tốt đẹp hơn. Trong cuộc họp Hội Đồng An Ninh quốc gia, Phó Tổng Thống Lyndon B. Johnson đề nghị: bằng mọi cách, phải đẩy mạnh (leo thang, đổ quân tác chiến vào Việt Nam) cuộc chiến đang thuận lợi. Cuối cùng, Tổng Thống Kennedy phải lớn tiếng: Vậy thì ở Sài Gòn, liệu có thứ chính phủ nào khác có thể chống cộng sản thành công được không ? Ông Kennedy lâm cảnh tiến thoái lưỡng nan (being in a dilemma), ở lại Việt Nam thì càng lún sâu vào vũng lầy, phải đối đầu trực tiếp với Mạc-Tư-Khoa và Bắc Kinh, rất nguy hiểm. Không ở lại thì chẳng lẽ thả nổi cái " Chính sách ngăn chặn cộng sản - Containment Policy against Communism " của Hoa Kỳ tại Á Châu thì cái khối dân chúng khổng lồ tại lục địa này sẽ đi tới đâu ? Giao hết cho cộng sản hay sao? Và lại, từ lúc Ông Diệm nắm chính quyền cho đến lúc trước khi xảy ra tình trạng hỗn loạn này, hai Ông Diệm và Nhu đã tạo được những thành công rất quan trọng về các phương diện: Chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội, kỷ cương, trật tự, làm cho chính giới Hoa Kỳ tin tưởng rằng Hoa Kỳ cần phải trấn giữ cái " Tiền đồn chống Cộng " này. Bỏ đi sẽ vô cùng nguy hiểm. Ở ba cái xứ lạc hậu, chậm tiến thuộc các lục địa Á Phi (backward, underdeveloped Asian and African countries), mà lại đang có chiến tranh chống bọn cộng sản ma quái, xảo quyệt thì các Ông Diệm và Nhu quả là những khuôn mặt lãnh tụ rất cần thiết, kiếm cho ra người khác hơn không phải dễ dàng.

Trường phái đoàn Ba-Lan (cộng sản) trong Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến (International Commission for Supervision and Control of the Cease-fire), Mieczyslaw Maneli, tìm gặp Ông Ngô Đình Nhu để bàn định kế hoạch " Thống nhất và trung lập hoá Việt Nam.- Unification and Neutralization of Vietnam " hầu loại bỏ Hoa Kỳ ra khỏi vùng lãnh thổ này, dựa theo kế hoạch của Tổng Thống Pháp Charles de Gaulle (Pháp còn cay cú với Mỹ lắm, Mỹ không chịu yểm trợ bằng không quân nên Pháp đã phải ra đi sau cuộc thất trận ở Điện Biên Phủ, để cho Mỹ nhảy vào thay thế). Đại Sứ Pháp tại Sài Gòn, Roger Lalouette, thúc giục Maneli (Ba Lan) liên lạc ngay với Hà Nội để giàn xếp, thực hiện kế hoạch của Tổng Thống Pháp. Còn phía Ông Diệm và Ông Nhu thì chỉ là lối thoát cuối cùng để khỏi bị lật đổ với nhiều kết quả tệ hại, nguy hiểm trong cuộc đảo chánh do phía Hoa Kỳ đang đạo diễn.

Thủ Tướng cộng sản Hà Nội, Phạm Văn Đồng, đón nhận nồng nhiệt kế hoạch của Pháp và Ba-Lan. Maneli trở lại Sài Gòn, gặp Ông Nhu và cho Ông Nhu biết rằng chính quyền Hà Nội sẵn sàng hợp tác với hai Ông Diệm và Nhu để 2 ông thoát khỏi 1 âm mưu thâm độc, đồng thời tìm ra một giải pháp hợp lý, hợp tình cho vấn đề chấm dứt tình trạng chiến tranh Việt Nam...

Giám Đốc cơ quan CIA của Mỹ bắt được tin này, liền thúc giục Ngoại Trưởng Mỹ, Dean Rusk: Hoa Kỳ phải ra tay trước bằng cách yểm trợ tích cực cho các Tướng Lãnh thực hiện ngay cuộc đảo chánh, và đề nghị tức khắc tấn công Bắc Việt nếu Hà Nội xiá vô vụ này... (... advises Rusk that the Generals be encouraged to move promptly with their coup, and suggests attacking North Vietnam if Hanoi interferes...).

* Ngày 5-10-1963 : Cabot Lodge phúc trình với Tổng Thống Kennedy là Tướng Dương Văn Minh được đề cử vào vai trò Thủ Lãnh cầm đầu cuộc đảo chánh. Tướng Minh đã gặp Conein (CIA), yêu cầu phía Hoa Kỳ đảm bảo chắc chắn là: Kể từ lúc này

trở đi Hoa Kỳ không nên làm ngăn trở cuộc đảo chánh bằng bất cứ hình thức nào vì tình thế đã đi vào cái thế không thể lùi được nữa, đã quay lưng ra biển mất rồi, lộn xộn là chết hết vì Tướng Minh rất nghi ngờ sự quyết tâm của 2 Tướng Tôn Thất Đính và Nguyễn Khánh, 2 Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn (Army Corps Commanders) có quân trong tay và không nhiệt thành với cuộc đảo chánh này. Tổng Thống Kennedy chấp nhận yêu cầu này và khuyến cáo Cabot Lodge và CIA nên để cho các Tướng Lãnh tùy theo tình hình mà quyết định



- Big Minh & Cabot Lodge -

hành động, cốt sao đạt được mục tiêu của Hoa Kỳ là Chống cộng sản hữu hiệu để ngăn chặn sự bành trướng của cộng sản tại khu vực Á Châu.

* Ngày 22-10-1963 : Tướng Mỹ Harkins gặp Tướng Trần Văn Đôn trong buổi tiếp tân tại Toà Đại Sứ Anh ở Sài Gòn. Tướng Harkins nói với Tướng Đôn là Ông ta có nghe biết về cuộc chuẩn bị đảo chánh, và cho rằng đó là 1 điều sai lầm... (he knows of the coup and considers it a mistake...). Tướng Đôn hoảng hồn nên vội gặp ngay Conein của CIA và cho biết cuộc đảo chánh dự trù phải cho nổ ra vào ngày 26-10-1963, nhân lúc huy động quân lực cho ngày Lễ Quốc Khánh hàng năm, kẻo không Tướng Harkins nói theo kiểu đó thì... chết hết ! Tướng Đôn cũng run lẩy chẩy ! Lỡ Sư Phụ lông lá chơi ngón " phản thùng " thì chết cả lũ ! Mà nó hay chơi ngón này lắm. Conein bèn trấn an cho Tướng Đôn bớt ngán "-! Cái Ông Tướng Harkins, ông ấy nói theo ý nghĩ cá nhân của Ông ấy. Ăn nhấm chi ? Mình cứ... Go ahead ! Tướng Mỹ 4 sao Maxwell Taylor, Chủ Tịch Ủy Ban Tham Mưu Liên Quân Hoa Kỳ (U.S. Chief of Joint Staff) đã từng tâm tình với Tướng Harkins cũng như với Tổng Thống Kennedy là đảo chánh lật đổ Tổng Thống Diệm thì rồi hậu quả sẽ phiến toái lắm, nếu không nói là nát bầy (Completely crushed); chúng ta hết còn khả năng chống cộng sản tại mảnh đất này nữa. Cộng sản Hà Nội lợi dụng tình hình rối loạn ở Sài Gòn cũng như nhiều thành phố khác, tung quân đánh phá hệ thống Ấp Chiến Lược (System of Strategic Hamlets) do Ông Nhu chỉ đạo tổ chức các làng chiến đấu để chống lại và tiêu diệt các cơ sở chiến đấu hạ tầng (Basic fighting organizations) của cộng sản ngay tại nông thôn vì Ông Diệm và Ông Nhu biết rằng bên nào kiểm soát và nắm vững được nông thôn với 80% dân số thì bên đó sẽ thắng trong cuộc chiến tranh này.

Các năm về trước, cộng sản đã từng bỏ hết các thành phố, nhưng nắm vững được nông thôn cho nên cuối cùng người Pháp đành chịu thua mặc dầu quân đội Pháp ngay từ lúc ban đầu, luôn luôn làm chủ tình hình trên các chiến trường với những phương tiện chiến tranh hùng hậu tưởng chừng như chỉ tối đa là 3 năm sẽ hoàn toàn tiêu diệt hết khả năng chống cự của cộng sản để đạt chiến thắng. Điều này cũng giống y chang như ý nghĩ của Ông McNamara và nhiều Tướng Lãnh Mỹ khác khi ào ạt đổ quân tác chiến của Mỹ vào Việt Nam; trong đó có cả Tướng 4 sao Westmoreland, một thời từng là Tổng Chỉ Huy quân đội Mỹ tại Việt Nam hơn 10 năm sau vẫn cứ tưởng như vậy. Những nhân vật này chưa bao giờ hiểu được " Sức mạnh của thế

chiến tranh nhân dân - Power of People's War Strategy " mà Karl Marx và Lenin, Sư Tổ và Sư Phụ của Hồ Chí Minh, đã dạy cho người cộng sản biết một bí quyết ": làm thế nào để dùng sức yếu, nhưng tinh thần mạnh và quyết thắng của mình để đánh bại một kẻ thù có sức mạnh, nhưng thiếu một tinh thần quyết thắng dẻo dai và bền bỉ. " Trong khi cộng sản tưởng rằng rối loạn ở Thủ Đô và các thành phố thì Quân Đội Việt Nam Cộng Hoà sẽ chán nản, không còn tinh thần nào mà chiến đấu nữa - lại càng làm cho Tổng Thống Kennedy đâm ra phân vân, nghĩ ngợi là lật đổ Tổng Thống Diệm thì rồi tình hình nam Việt Nam, cái " Tiền đồn chống Cộng ở Á Châu " rồi sẽ ra làm sao đây? Chẳng lẽ bỗng dưng giao hết cho cộng sản! Lại thêm Tướng Maxwell Taylor, Chủ Tịch Ủy Ban Tham Mưu Liên Quân, qua thông tin từ Tướng Harkins ở Sài Gòn, đã tỏ ra ủng hộ đường lối, chính sách của Tổng Thống Diệm. Theo 2 Tướng Taylor và Harkins thì lật đổ Tổng Thống Diệm, loại bỏ Ông Nhu thì kể như dọn đường, mời cộng sản vào chiếm luôn Miền Nam. Đầu óc Tổng Thống Kennedy thật là chao đảo, lộn xộn về vụ này. Cuối cùng, Tổng Thống Kennedy cấp tốc gửi điện văn cho Cabot Lodge, ra lệnh liên lạc ngay với các Tướng đảo chánh yêu cầu " Hãy khoan thực hiện cuộc đảo chánh! " Cabot Lodge và một số nhân vật cao cấp của Bộ ngoại giao Mỹ có liên hệ, ảnh hưởng với giới " tài phiệt và phe phái Diều hâu " chủ trương leo thang chiến tranh, đổ quân tác chiến Mỹ vào Việt Nam, đã nhiều lần qua mặt, che mắt Ông Kennedy; lần này lại thêm lần nữa dìm chết bức điện văn hoãn đảo chánh của Ông Kennedy, coi như... không nhận được.

Ông Kennedy vốn thông minh cho nên đã nhận biết ra điều này cho nên Ông đã từng ra lệnh và nhắc nhở Bộ ngoại giao Mỹ, các nhân vật cao cấp của Mỹ tại Sài Gòn, kể luôn cả Cabot Lodge là " Phải phúc trình ngay cho Tổng Thống biết mọi biến chuyển quan trọng tại Việt Nam thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, và mọi quyết định quan trọng đối với tình hình tại đây đều phải có ý kiến trước của Tổng Thống." Lệnh của Tổng Thống là như vậy nhưng các nhân vật cao cấp thuộc Bộ ngoại giao, Cabot Lodge và cấp lãnh đạo CIA ở Sài Gòn có thi hành đúng đắn hay không lại là chuyện khác. Vì tình trạng trên cho nên mặc dầu Cabot Lodge nhận được điện văn khẩn cấp (Urgent Message) của Tổng Thống Kennedy yêu cầu liên lạc với các Tướng Lãnh Sài Gòn khoan hãy khởi sự cuộc đảo chánh, nhưng Cabot Lodge chẳng bao giờ thông báo, yêu cầu



- US President Kennedy -

các Tướng Lãnh thi hành lệnh đó. Cuối cùng (có lẽ vì đau đầu và mệt mỏi về chuyện này quá), Tổng Thống Kennedy đành phó mặc cho con cáo già, chuyên viên đảo chánh, Cabot Lodge, muốn làm chi thì làm (...President Kennedy cables Lodge urgently to ask the Generals to postpone the coup, but Lodge never delivers the message. In the end, Kennedy leaves the final judgement of the matter to Lodge...). Thế là, mặc dầu Tổng Thống Kennedy ra lệnh hoãn kế hoạch đảo chánh lại, nhưng

cuộc đảo chánh vẫn xảy ra vào ngày 1 tháng 11 năm 1963 khi quân đảo chánh bao vây dinh Tổng Thống tại Sài Gòn, tức là dinh Gia Long vì lúc này dinh Độc Lập đang sửa chữa...

Trong cuốn hồi ký mang tên “ The memoirs of Richard Nixon ”, Tổng Thống Nixon có kể lại rằng : khi đến Pakistan, ông gặp lại người bạn cũ là Tổng Thống Ayub Khan. Tổng Thống Khan đã nói một cách đau buồn về việc hạ sát Tổng Thống Ngô Đình Diệm như sau:

“Tôi không thể nói – lẽ ra các ông đừng bao giờ ủng hộ ông Diệm ngay từ đầu. Nhưng các ông đã ủng hộ ông ta trong một thời gian dài và mọi người ở Á Châu đều biết điều đó. Dù họ có tán thành hay không tán thành , họ biết điều đó. Rồi đột nhiên các ông ngừng ủng hộ ông ta – và ông Diệm đã bị giết.” Ông ta lắc đầu và kết luận: “ Việc hạ sát ông Diệm có ba ý nghĩa đối với các nhà lãnh đạo Á Châu: làm một người bạn với Hoa Kỳ là nguy hiểm; trung lập phải trả cái giá của nó; và đôi khi làm kẻ thù (của Hoa Kỳ) lại tốt hơn! Lòng tin cậy như một sợi chỉ mong manh và một khi nó đã đứt, rất khó mà nối lại.” (Richard Nixon, The memoirs of Richard Nixon, Touchstone, New York 1990, tr. 256 – 257) .

Ông cựu Đại Sứ Hoa Kỳ Frederick Nolting trong cuốn "From Trust To Tragedy " của ông ta, đã viết về Tổng Thống Ngô Đình Diệm như sau: " Tôi đã có đọc lịch sử Việt Nam, và đã biết các cuộc chiến tranh giành độc lập của xứ sở này, và cũng đã biết là ông Diệm hiểu biết tường tận, thấu đáo vấn đề. May mắn là tôi cũng đã có một căn bản hiểu biết đáng kể về triết học và khoa tôn giáo đối chiếu. Nhưng tôi hoàn toàn không được chuẩn bị để nghe những điều như thế này. Càng nghe, tôi càng thích thú. Tôi đặt những câu hỏi. Mỗi câu hỏi lại mở ra một chương mới, và sau một thời gian tôi nhận ra sự dấn thân tận hiến và lòng say mê của ông Diệm. Ông là người đã hiến trọn đời mình để giữ cho bằng được căn cước lịch sử của dân tộc của ông ta và ông ta hiểu nó, yêu thích nó.



- Đại sứ F. Nolting và TThống Diệm -

....Cho đến lúc này cáo buộc quan trọng nhất của ông ta là người Mỹ can thiệp vào nội bộ Việt Nam. Ông ta (TT Diệm) không muốn người Mỹ đoạt lấy trách nhiệm của Việt Nam. Ông ta không muốn quân lực Mỹ chiến đấu cho nền độc lập và quyền tự quyết của nhân dân miền Nam Việt Nam. Ông bảo tôi: " Nếu chúng tôi không tự mình thắng cuộc chiến này với sự viện trợ vô giá của quý quốc thì như vậy chúng tôi sẽ thua và thua là đáng đời ". Ông ta vô cùng cương quyết trong vấn đề này và ông ta cảm thấy rằng nếu chính phủ Nam Việt Nam trở nên lệ thuộc vào Hoa Kỳ thì như vậy chứng tỏ luận cứ của Việt cộng

là đúng. Việt cộng thường nói rằng: " Nếu các anh cúi đầu thần phục Hoa Kỳ thì các anh sẽ thấy các anh đúng chỉ là thuộc địa của Mỹ cũng như 75 năm về trước Việt Nam đã từng là thuộc địa của Pháp ". Về điểm tế nhị này tôi đã có thể trấn an ông ta, vì toàn bộ ý niệm của những khuyến cáo cho toán đặc nhiệm cũng như những huấn thị cho tôi do TT Kennedy ban hành, là phải giúp Nam Việt Nam tự bảo vệ nền độc lập tự Do của họ cho chính họ" (Đại Sứ Hoa Kỳ Frederick Nolting trong cuốn " From Trust To Tragedy ").

*

Chúng tôi sẽ viết nốt về một vấn đề thật quan trọng, mà cho tới sau này nhiều người vẫn còn đặt ra câu hỏi: "Ai là người đã ra lệnh giết Ông Ngô Đình Diệm, Tổng Thống đầu tiên của nền Cộng Hoà Việt Nam, người đã chết một cách thảm khốc chỉ vì:

* Không chấp nhận cho Mỹ đưa quân tác chiến vào Việt Nam và nắm quyền lãnh đạo cuộc chiến đấu chống cộng sản tại đây, trao chính nghĩa của cuộc chiến (Just cause of the war) vào tay cộng sản.

* Bị bạn đồng Minh phản bội.

* Bị một phần dân chúng hiểu lầm vì âm mưu thâm độc của thù trong và giặc ngoài.

* Bị đám tay chân, bộ hạ, ham tiền bạc, quyền hành, hạ độc thủ vì đám người này đã bị sức mạnh Đô La của ngoại nhân khuất phục.

Chỉ có một điều duy nhất, an ủi được linh hồn Ông Diệm ở thế giới bên kia là: càng ngày càng có nhiều người Việt Nam (không những ở Miền Nam mà ngay cả ở Miền Bắc), cũng như có nhiều nhân vật, truyền thông, báo chí Mỹ và thế giới hiểu được sự thật về con người, lòng yêu thương đất nước cũng như dân tộc Việt Nam của Ông Diệm., đồng thời họ đưa ra ánh sáng : nhiều thủ đoạn, mưu mô của những thế lực chính trị, tài phiệt của Siêu cường quốc Hoa Kỳ muốn thay đổi sách-lược, vị thế của mình trên mảnh đất Việt Nam, vốn được kêu là “ tiền đồn chống cộng ở Đông nam Á châu “ . Nhiều nhóm người, nhiều nhân vật của miền Nam đã bị vạch mặt là...hung hãn vùng lên làm một cuộc...” cách mạng vĩ đại “ giải phóng đủ thứ trên đời, theo kế hoạch của cộng sản Việt Nam và quốc tế. Sau này những nhóm người, những nhân vật đó mới ...sáng mắt ra mà nhận thấy rằng : Xóa bỏ chế độ Việt Nam Cộng Hòa, rước chính quyền cộng sản Bắc Việt vào miền Nam quả thực là một sự ngu dại...vô cùng xuẩn ngốc, điên khùng, không còn...thuốc nào chữa được nữa. Cộng sản kéo tới đâu là nhân dân miền Nam, kéo theo nhiều người dân của miền Bắc nữa, bỏ chạy tới đó, bất kể hiểm nguy, sống chết nơi biển cả, nơi núi rừng biên giới, vì người dân sợ hãi cái độc ác, tàn bạo, dã man, ngu si, dốt nát, tham lam, cuồng tín... của cộng sản, chủ trương dùng bạo lực để cai trị, đàn áp, tiêu diệt mọi mọi gốc rễ Dân Chủ, Tự Do, No ăm... đang phát triển tốt đẹp, của Nam Việt Nam, nhất là thời kỳ 9 năm của nền Đệ nhất Cộng Hòa, khi so sánh với tất cả các quốc gia vùng Đông Nam Á châu, về tất cả mọi mặt : chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội vv...Khi chính quyền Ngô Đình Diệm bị thù trong, giặc ngoài hợp lực xóa bỏ thì cộng sản Hà Nội với sự chỉ đạo, sự yểm trợ tối đa của cộng sản quốc tế, tính ngay tới việc dùng bạo lực tràn vào miền Nam...một cách dễ dàng mà thôi , vì cửa ngõ miền Nam coi như bỏ ngõ, sự phòng vệ trên mọi chiến tuyến đã chẳng còn chi đáng sợ, lại thêm có sẵn những lực lượng do cộng sản tạo dựng ở khắp... hang cùng, ngõ hẻm để đón rước chúng vào, dựng nên một xã hội kiểu nhà tù lớn cho một dân tộc, nhân dân làm chủ đất nước phải xếp hàng cả buổi để lãnh bông, nhận phiếu

mua gạo, khoai, sắn, bo bo, lâu lâu có thêm tí đường, tí thịt ... rồi còn “ khăn trương “ trở về ...lao động là vinh quang ban ngày, tối đến nghe cái loa ở Phường, khóm, thôn làng suốt ngày ra rả “ đục vào tai “ những lời lẽ tuyên truyền về cái...Hạnh phúc, Tự do, No ấm “ cực kỳ Siêu việt, tuyệt vời “ dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước quang vinh...

San Diego – California

Phan Đức Minh

Tài liệu tham khảo:

- * The Death of A Nation. - John A. Stormer.- Liberty Bell Press.- Missouri, 1978.
- * The World Almanac of The Vietnam War .- John S. Bowman (General Editor).- Bison Books Corp.- New York, 1985.
- * Vietnam: The History & Tactics .- Ashley Brown & Adrian Gilbert.- Orbis Publishing Limited.- London, 1982.
- * Kennedy. - Theodore Sorensen.- Harper & Row.- New York, 1965.
- * A Book of U.S. Presidents. - George Sullivan.- Scholastic Incorporation.- New York,1984.